TAND HUYỆN VĂN BÀN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày 07/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI.

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Triệu Vĩnh Thái.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đàm Sông Hương.
2. Ông La Văn Chinh.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký toà án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên toà: Ông Trần Thế Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2021/ TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Vàng Thị C, sinh ngày 01/01/1982, tại huyện V, tỉnh L.

Nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện V, tỉnh L.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không.

Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Vàng A V, sinh năm 1951 (đã chết); con bà: Chảo Thị D, sinh năm 1957; Chồng: Vù A C, sinh năm 1976; bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2003. Hiện đều trú tại: Xã N, huyện V, tỉnh L; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2021 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn - Có mặt tại phiên tòa.

2. Chảo A V, sinh ngày 01/01/1973, tại huyện V, tỉnh L.

Nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện V, tỉnh L.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không.

Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Chảo A D, sinh năm 1941; con bà: Vù Thị X, sinh năm 1942 (đều đã chết).

Vợ: Sùng Thị M, sinh năm 1976; bị cáo có 04 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2002. Hiện đều trú tại: Xã N, huyện V, tỉnh L.

Nhân thân: Là người nghiện chất ma túy. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2021 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn - Có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho các bị cáo Vàng Thị C, Chảo A V*: Bà Phạm Thị Hoa H, sinh năm 1992 - Trợ giúp viên, trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L - Có mặt.

** Người phiên dịch cho bị cáo Vàng Thị C*: Ông Hầu Seo S, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn N, xã K, huyện V, tỉnh L - Có mặt.

Người chứng kiến: 1/ Anh Sùng A C, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Thôn K, xã N, huyện V, tỉnh L - Vắng mặt.

2/ Ông Vù A P, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện V, tỉnh L - Vắng mặt.

3/ Ông Vù A C, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện V, tỉnh L - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ ngày 28/9/2021 tại thôn H, xã N, Công an xã N phát hiện Chảo A V - sinh năm 1973, trú tại thôn H, xã N có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên đã yêu cầu Chảo A V có đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội thì tự giác giao nộp, Chảo A V tự giác lấy từ trong túi áo ngực bên phải đang mặc ra 01 lọ nhựa màu trắng có nắp bên trong chứa 11 gói nilon màu hồng (có 05 gói buộc chỉ màu đỏ; 06 gói buộc chỉ màu xanh) bên trong các gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp và khai nhận là ma túy. Công an đã lập biên bản quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng. Tiến hành khám xét chỗ ở của Chảo A V nhưng không phát hiện và thu giữ gì.

Về nguồn gốc số ma túy Chảo A V khai, khoảng 12 giờ ngày 28/9/2021 Chảo A V đi đến khu ruộng ở thôn L, xã N, gặp Vàng Thị C, Chảo A V hỏi C " Có ma túy bán không" C trả lời "có" Chảo A V đưa cho Chế 500.000đ, (gồm 01 tờ mệnh giá 200.000đ; 01 tờ mệnh giá 100.000đ; 02 tờ mệnh giá 50.000đ; 04 tờ mệnh giá 20.000đ; 02 tờ mệnh giá 10.000đ) C cầm tiền và đưa cho Chảo A V 11 gói ma túy. Chảo A V cất 11 gói ma túy vào lọ nhựa màu trắng có nắp mang theo người từ trước, rồi đi về khi đi đến thôn H, xã N thì bị Công an xã kiểm tra phát hiện và bắt quả tang.

Căn cứ vào lời khai của Chảo A V, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn tiến hành khám xét chỗ ở của Vàng Thị C, quá trình khám xét Vàng Thị C đã tự giác giao nộp số tiền 500.000đ, gồm (01 tờ mệnh giá 200.000đ; 01 tờ mệnh giá 100.000đ; 02 tờ mệnh giá 50.000đ; 04 tờ mệnh giá 20.000đ; 02 tờ mệnh giá 10.000đ) và khai nhận là tiền bán ma túy mà có. Về nguồn gốc số ma túy C khai khoảng 09 giờ ngày 26/9/2021 C cùng chồng là Vù A C đi vào xã M để mua xăng, khi C đang bơm xăng, thì C đi ra đường gặp một người phụ nữ không quen biết, hỏi C có mua ma túy về bán không? C đồng ý mua, người đó lấy ra 01 gói ma túy gói bằng nilon màu xanh đưa cho C và nói giá 200.000đ; C cầm gói ma túy rồi đưa cho người đó 200.000đ. Khi về đến nhà C chia tách gói ma túy ra thành 11 gói nhỏ rồi dùng nilon màu hồng, buộc ngoài bằng chỉ xanh, chỉ đỏ mục đích để bán kiếm lời. Đến trưa ngày 28/9/2021, C đang ở ruộng tại thôn L, xã N thì Chảo A V đến hỏi mua ma túy, V đưa cho C

500.000đ, C cầm tiền rồi đưa cho V 11 gói ma túy. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày Công an tiến hành khám xét chỗ ở của Vàng Thị C, Chế tự giác giao nộp 500.000đ là tiền bán ma túy cho V mà có.

Kết luận giám định số 276/GĐMT ngày 02/10/2021 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai. Kết luận: 0,50 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Chảo A V gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

*Tại bản Cáo trạng số: 66/CT-VKS ngày 18/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử bị cáo Vàng Thị C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Chảo A V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* Về hình phạt:

- Hình phạt chính:

+ Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng Thị C từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

+ Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Chảo A V từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

* Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,34 gam Heroine còn lại sau giám định đã thu giữ của bị cáo Chảo A V.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 500.000đ tiền do phạm tội mà có đã thu giữ của bị cáo Vàng Thị C.

* Tại phiên Tòa người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đối với bị cáo Chảo A V: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt là 01 năm tù và không áp dụng hình phạt bổ sung vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng khó khăn của huyện, trước khi có hành vi vi phạm pháp luật bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng Thị C mức thấp nhất của khung hình phạt là 02 năm tù và không áp dụng hình phạt bổ sung. Vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng khó khăn của huyện, trước khi có hành vi vi phạm pháp luật bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sống bằng nghề trồng trọt, kinh tế gia đình khó khăn, không có tài sản riêng gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi các bị cáo bị truy tố, tại phiên tòa các bị cáo khai nhận:

Khoảng 09 giờ ngày 26/9/2021 Vàng Thị C cùng chồng là Vù A C đi vào xã M để mua xăng, khi C đang bơm xăng, thì C đi ra đường gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 01 gói Heroine gói ngoài bằng ni lon màu xanh với giá 200.000đ; Mua được Heroine về đến nhà C chia tách ra thành 11 gói nhỏ rồi gói ngoài bằng nilon màu hồng mục đích để bán kiếm lời. Đến trưa ngày 28/9/2021, C đang ở ruộng tại thôn L, xã N thì Chảo A V đến hỏi mua ma túy. Vàng Thị C đã bán toàn bộ 11 gói Heroine đã mua cho Chảo A V với giá 500.000đ. Đến 13 giờ cùng ngày 28/9/2021 tại thôn H, xã N, Công an xã N phát hiện Chảo A V có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên đã yêu cầu Chảo A V có đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội thì tự giác giao nộp, Chảo A V tự giác lấy từ trong túi áo ngực bên phải đang mặc ra 01 lọ nhựa màu trắng có nắp bên trong chứa 11 gói Heroine đã mua của Chảo A V. Tiến hành khám xét chỗ ở của Vàng Thị C thu giữ 500.000đ tiền C bán ma túy cho V mà có.

Như vậy, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Vàng Thị C phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Chảo A V phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Là người khỏe mạnh nhưng các bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân bị cáo Chảo A V đua đòi dẫn đến nghiện chất ma túy và mua ma túy để sử dụng cho bản thân; bị cáo Vàng Thị C hám lời nên mua bán trái phép chất ma túy. Nên xét cần có một hình phạt thật nghiêm khắc, riêng đối với Vàng Thị C mua ma túy với mục đích kiếm lợi nhuận cần phạt bổ sung một khoản tiền để cải tạo giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung;

[4] Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo trong quá trình điều tra truy tố và xét xử, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, sống bằng nghề trồng trọt, không có tài sản riêng gì, gia đình Chảo A V thuộc hộ cận nghèo của xã, nghiện ma túy. Nên xem xét giảm nhẹ

một phần hình phạt tù đối với các bị cáo; giảm nhẹ một phần hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vàng Thị C để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt mà các bị cáo bị truy tố và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vàng Thị C là chưa tương xứng với khối lượng và mục đích việc mua bán ma túy, chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và tình hình an ninh chính trị tại địa phương.

[5] Về vật chứng: 0,50g Heroine thu giữ của Chảo A V, cơ quan điều tra gửi giám định, cơ quan giám định lưu mẫu 0,16g, còn lại 0,34g Heroine cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 500.000đ thu giữ của bị cáo Vàng Thị C là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đối với Vù A C ngày 26/9/2021 cùng Chế đi mua xăng nhưng không biết C mua bán trái phép chất ma túy và người phụ nữ đã bán ma túy cho C ngày 26/9/2021, Quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vàng Thị C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Chảo A V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng Thị C 02 (hai) năm 05 (năm) tháng tù, và phạt 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung ngân sách nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2021 ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt: Bị cáo Chảo A V 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2021 ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,34 gam Heroine còn lại sau giám định thu giữ của bị cáo Chảo A V và niêm phong cũ được đựng trong 01 *(một)* bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên một mặt của bì có ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Chảo A V ngày 28/9/2021 tại xã N, huyện V, tỉnh L". Mặt sau còn lại của bì có các chữ ký và dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 500.000đ *(năm trăm nghìn đồng)* tiền do phạm tội mà có đã thu giữ của bị cáo Vàng Thị C.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Vàng Thị C, Chảo A V mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- TAND Tỉnh(01);
- VKSND tỉnh(01);
- Sở tư pháp(01);
- VKSND huyện(01)
- Công an huyện(02);
- Bị cáo(02);
- THAHS, THADS;
- Lưu HS, Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Vĩnh Thái